

Phiên giao dịch ngày: 11/2/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,796.85	255.86
% Thay đổi Index	↑ 2.44%	↑ 0.82%
KLGD (CP)	1,151,718,730	61,157,329
GTGD (tỷ đồng)	32,110.21	1,510.92
% Thay đổi GTGD	12.81%	-8.58%

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Diễn biến VN-INDEX



Sau giai đoạn giảm giá và nhiều phiên biến động nhưng VNINDEX vẫn giữ được vùng hỗ trợ quanh 1.750 điểm. Thị trường đã phục hồi rất tích cực trong phiên hôm nay, với điểm nhấn là khối ngoại mua ròng mạnh đột biến. VNINDEX đầu phiên tăng điểm với thanh khoản thấp sau đó cải thiện rất tốt trong phiên chiều, nổi bật ở các cổ phiếu ngân hàng. Kết phiên VNINDEX tăng 42,82 điểm (+2,44%) lên mức 1.796,85 điểm, kiểm tra lại kháng cự tâm lý 1.800 điểm, vùng giá cao nhất 2025. Trong khi VN30 tăng tốt hơn 49,32 điểm (+2,53%) lên mức 2000.90 điểm, dưới dưới vùng giá cao nhất năm 2025 quanh 2.050 điểm

Độ rộng trên HOSE đã cải thiện tích cực trở lại sau áp lực bán luân phiên ngắn hạn của nhiều nhóm mã với 273 mã tăng giá. Nổi bật nhất là nhóm bất động sản khi nhóm mã này đã có thời gian điều chỉnh kéo dài, các cổ phiếu VinGroup, Gelex, chứng khoán và các cổ phiếu ngân hàng trước những thông tin khá tích cực...; 67 mã giảm giá và 47 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE tăng 12,2% so với phiên trước. Trong đó thanh khoản tăng mạnh ở các cổ phiếu ngân hàng như MBB, nhóm bất động sản. Khối ngoại tiếp tục mua ròng trong phiên hôm nay với giá trị 2.089 tỷ đồng trên HOSE.

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

MBB 1406.09 tỷ	VCB -168.75 tỷ	FPT -104.30 tỷ	VN... 59...
	VPB 161.25 tỷ	HPG -96.28 tỷ	NLG
	MWG 120.61 tỷ	BID 92.56 tỷ	VSC
	MSN 104.94 tỷ	FUEV... 80.07 tỷ	TPB
	DXG 72.93 tỷ	PDR	DIG
	TCH		

GT Bán: -3055.36 5144.59 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G2000 kết phiên ở mức 2.018,0 điểm, tăng 2,53% so với phiên trước. Chênh lệch dương mở rộng lên +17,10 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G3000, 411G6000, 411G90000 chênh lệch từ +17,10 điểm đến +18,10 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 1,8% so với phiên trước. Các trader gia tăng các vị thế đầu cơ trong phiên, tiếp tục nghiên về VN30 phục hồi sau giai đoạn giảm giá. Xu hướng ngắn hạn 411G2000 tiếp tục phục hồi kiểm tra vùng kháng cự quanh 2.040 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G2000 là 37.305, giảm vị thế nắm giữ khi sẽ đáo hạn trong 02 phiên tiếp theo.

Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



Xu hướng ngắn hạn VNINDEX sau giai đoạn suy giảm từ vùng giá quanh 1.920 điểm về vùng giá quanh 1.740 điểm tương ứng đường xu hướng tăng trưởng nổi các vùng giá thấp nhất tháng 11/2025 và tháng 12/2025, đang phục hồi tốt trở lại. VNINDEX đang vượt lên xu hướng giảm giá ngắn hạn và chuyển sang giai đoạn phục hồi. Trường hợp tích cực VNINDEX sẽ phục hồi lên lại vùng giá quanh 1.850 điểm.

Dưới ảnh hưởng của của các cổ phiếu ngân hàng, khối ngoại. Đồng thời các nguyên nhân dẫn đến thị trường biến động trong những phiên trước mà chúng tôi đề cập đã giảm, đặc biệt là lãi suất liên ngân hàng đã giảm mạnh, quay trở lại mức bình thường. Thị trường tích cực trở lại, VNINDEX ngắt mạch suy giảm. Chúng tôi đã nhận định cơ hội có thể xuất hiện đối với các vị thế quản trị rủi ro tốt. Nhà đầu tư sau giai đoạn cơ cấu danh mục, có thể đánh giá, xem xét các vị thế đầu tư mới. Dựa trên kỳ vọng mới, tăng trưởng GDP quý I/2026 có thể đạt 10% như mục tiêu, kết quả kinh doanh của doanh nghiệp tiếp tục tăng trưởng và kỳ vọng vào thông tin nâng hạng thị trường.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỠI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
SAS	38.34	36-37.5	50-52	34	7.4	23.7%	170.7%	Theo dõi giao dịch
FRT	167.00	148-151	175-180	140	35.8	30.3%	160.6%	Theo dõi giao dịch
VTP	103.70	107-109	130-132	102	31.2	3.7%	17.3%	Theo dõi giao dịch
DPM	25.25	24-25.2	27.5-28	23	16.0	7.9%	1248.0%	Theo dõi giao dịch
CTD	82.70	80-82	95-100	75	11.2	45.3%	117.8%	Theo dõi giao dịch
VPB	28.30	27-28	31.5-32.5	26	9.4	36.2%	72.3%	Theo dõi giao dịch

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong
Ngắn trung hạn		Suy Giam	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong	Dieu Chinh
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Duong_Tang	Tich Luy	Am_Tang	Tich Luy	Duong_Tang	Duong_Tang	Duong_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		176.8	-295.8	43.1	199.2	74.8	-158.9	-49.0	74.8
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	DXP	BRR	SSI	FOX	OIL	GTD	IDC
		VPI	GMD	GVR	VDS	VGI	PVD	PPH	GVR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy	Dieu Chinh
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Phuc Hoi	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Am_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-198.1	-80.8	55.5	26.2	265.3	240.0	-302.7	307.7
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		BVH	PNJ	POM	MPC	PC1	MBB	BFC	SAS
		MIG	MWG	TVN	FMC	TV2	STB	DPM	VJC
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	74
Ngắn trung hạn		Suy Giam	Tich Luy	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy	Tich Luy	26
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Am_Tang	Duong_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Duong_Tang	35
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		271.5	116.5	-172.1	258.5	218.2	-8.5	-61.0	9
Tương quan- VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	60	Tốt hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		PC1	PAN	DCL					
		NT2	ANV	MKV					

TIN NỔI BẬT

Chính phủ ban hành Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản. Trong đó, đáng chú ý là các quy định về nhà ở xã hội.

Chính phủ ban hành Nghị định 54 chuẩn hóa quy trình bán, cho thuê mua nhà ở xã hội

Mở rộng tiêu chí xác định điều kiện chưa có nhà ở. Nghị định số 54/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 29 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP về điều kiện nhà ở theo hướng mở rộng tiêu chí xác định điều kiện chưa có nhà ở, bao gồm cả trường hợp không có thông tin về nhà ở trong Giấy chứng nhận và không phụ thuộc thời điểm nộp hồ sơ mua, thuê mua nhà ở xã hội. Bổ sung cơ chế kê khai, cam kết, hậu kiểm về thu nhập. Nghị định số 54/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 30 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP về điều kiện thu nhập để được hưởng chính sách về nhà ở xã hội theo hướng chuyển thẩm quyền xác nhận từ Ủy ban Nhân dân cấp xã sang Công an cấp xã và bổ sung cơ chế kê khai, cam kết, hậu kiểm thu nhập

Trong tuần từ ngày 02-09/02, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đẩy mạnh bơm ròng thanh khoản với quy mô lên tới 171.395 tỷ đồng, mức cao nhất tính theo tuần từ trước đến nay.

NHNN bơm ròng hơn 171 ngàn tỷ đồng trên OMO

Cụ thể, NHNN đã cung ứng gần 250 ngàn tỷ đồng cho hệ thống ngân hàng thông qua kênh thị trường mở (OMO) với các kỳ hạn 7 ngày, 28 ngày và 56 ngày, cùng một mức lãi suất 4,5%/năm. Trong thời gian này, lượng vốn đáo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá đạt 78.604 tỷ đồng. Qua đó đưa lượng OMO lưu hành trong hệ thống tiếp tục tăng, tiến sát 450 ngàn tỷ đồng. Bên cạnh kênh OMO, ngày 04/02, NHNN tái kích hoạt công cụ hoán đổi ngoại tệ (FX Swap) USD/VND với hạn mức tối đa 1 tỷ USD, kỳ hạn 21 ngày. Trong tuần qua, lãi suất qua đêm tăng 351 điểm cơ bản so với cuối tuần trước, lên mức 8,6%, sau khi có thời điểm vọt lên trên 17,25% trong phiên 03/02, trước khi hạ nhiệt dần về cuối tuần.

Hôm 8/2/2026, Trung tâm tài chính quốc tế TP HCM ký thỏa thuận hợp tác chiến lược với Liên danh nhà đầu tư FPT - VinaCapital - Việt Thái và Liên minh kinh tế on-chain toàn cầu nhằm nghiên cứu, phát triển và vận hành Quỹ đầu tư Tài sản số TP HCM.

TP HCM muốn lập quỹ đầu tư tài sản số tỷ USD

Quỹ này được định hướng trở thành nguồn vốn kiến tạo thị trường, với mục tiêu quy mô 1 tỷ USD. Cơ quan điều hành Trung tâm tài chính quốc tế TP HCM cho biết Quỹ đầu tư Tài sản số ngoài đầu tư vốn, còn giữ vai trò kiến tạo hạ tầng cho toàn bộ hệ sinh thái. Quỹ sẽ ưu tiên các hạ tầng cốt lõi như sàn giao dịch tài sản mã hóa, thanh toán blockchain tức thời và ví điện tử tích hợp ngân hàng. Chú trọng các công cụ giám sát (RegTech, SupTech) nhằm đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ pháp lý. Để triển khai Luật Hàng không dân dụng 2025 vừa được Quốc hội thông qua, Bộ Xây dựng đang lấy ý kiến dự thảo nghị định về vận tải hàng không. Trong đó, nghĩa vụ của hãng hàng không khi chuyển bay bị chậm, hủy được sửa đổi theo hướng tăng trách nhiệm của hãng, bảo vệ tốt hơn quyền lợi của hành khách.

Bộ Xây dựng đề xuất chuyển bay chậm từ 3 giờ trở lên phải hoàn vé cho khách

Trong đó, Với chuyển bay chậm từ 3 giờ trở lên, hãng phải thực hiện các nghĩa vụ trên và hoàn trả toàn bộ tiền vé hoặc hoàn trả phần vé chưa sử dụng nếu hành khách không đồng ý chuyển đổi hành trình, thời gian khởi hành hoặc chuyển sang chuyến bay khác. Trường hợp chuyển bay chậm từ 4 giờ trở lên, ngoài việc hoàn vé theo yêu cầu, hãng còn phải bồi thường cho hành khách. Chuyển bay chậm từ 6 giờ trở lên, trong khung từ 7h đến 22h, ngoài hoàn vé và bồi thường, hãng phải bố trí nơi ở phù hợp hoặc giải pháp thay thế khác nếu được sự đồng ý của khách.

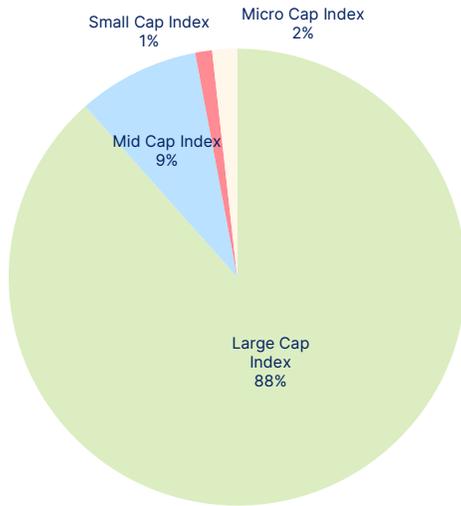
Nhật Bản ghi nhận nợ công cao nhất từ trước tới nay

Số liệu của Bộ Tài chính Nhật Bản công bố ngày 10/2 cho thấy nợ công của nước này đã tăng lên mức kỷ lục hơn 1,342 triệu tỷ yen (khoảng 8.600 tỷ USD) tính đến cuối năm 2025.

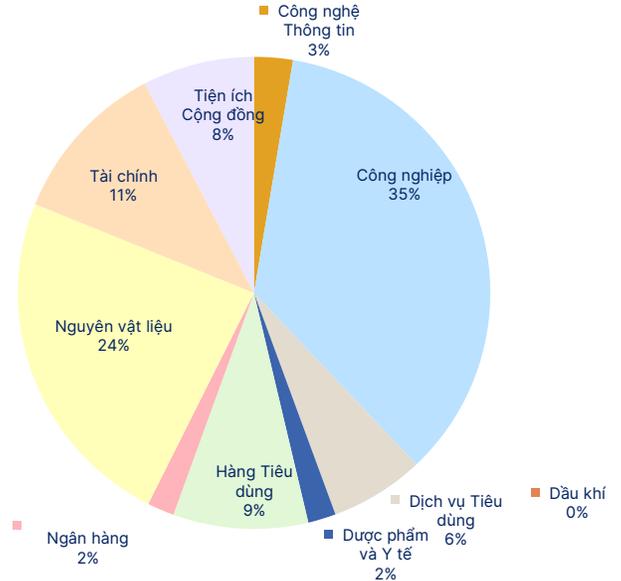
Trong bối cảnh chính quyền Thủ tướng Sanae Takaichi vẫn kiên định chính sách mở rộng chi tiêu tài chính, điều này làm dấy lên lo ngại về "sức khỏe tài chính" của quốc gia Đông Bắc Á khi tổng nợ đã cao hơn gấp đôi quy mô nền kinh tế.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,090,403	8.8%	1,739	81.4	7.2
VCB	527,243	16.6%	4,210	15.0	2.3
VHM	416,081	17.5%	10,008	10.1	1.7
BID	330,706	18.8%	4,278	11.0	1.9
CTG	288,154	21.1%	4,454	8.3	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	236,947,425	4.4%	610	32.8	1.4
MBB	104,677,865	20.7%	3,325	8.4	1.6
SHB	71,172,646	19.1%	2,614	5.8	1.0
HDB	38,354,252	24.5%	3,496	7.7	1.7
DXG	36,939,709	1.3%	228	64.4	0.8

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	↑ 7.0%	4.4%	610	32.8	1.4
BFC	↑ 7.0%	19.3%	5,421	9.8	1.8
DLG	↑ 7.0%	41.8%	1,219	2.2	0.8
TCH	↑ 7.0%	2.3%	416	36.2	1.0
SVI	↑ 7.0%	3.1%	2,127	16.2	0.5

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PNC	↓ -7.0%	1.1%	189	158.7	1.8
TCR	↓ -6.9%	3.3%	273	11.7	0.4
PIT	↓ -6.6%	-1.9%	(151)	-	1.0
SMA	↓ -6.5%	5.4%	644	12.7	0.7
VRC	↓ -5.4%	0.1%	15	934.4	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	48,810,902	20.7%	3,325	8.4	1.6
VPB	5,794,580	14.6%	3,024	8.8	1.2
DXG	4,707,000	1.3%	228	64.4	0.8
CII	2,426,696	1.3%	219	77.8	0.9
TPB	2,160,633	17.7%	2,652	6.3	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	(3,582,377)	12.6%	2,013	13.2	1.6
VCB	(2,583,734)	16.6%	4,210	15.0	2.3
VSC	(1,674,700)	6.0%	915	24.8	1.3
FPT	(1,057,886)	23.6%	5,511	17.7	3.8
FUEMAV3	(901,800)	N/A	N/A	N/A	N/A

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tân Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn